

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH Q**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 161/2024/HS-ST
Ngày 26-12-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH Q**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thu Diễm

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Kim Thanh và bà Nguyễn Thị Ánh Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Quý -Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Q;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Q tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Hoàng- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Q mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 172/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 171/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Ngọc A**; giới tính: nam; sinh ngày 16/5/1996; Nơi cư trú: Thôn 1, xã TL, huyện P, tỉnh Q; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Huỳnh Ngọc Tiên, sinh năm 1968 và bà Hồ Thị Mỹ Hạng, sinh năm 1968; Vợ Phan Thị Bích Hà (đã ly hôn); Có 01 con sinh năm 2018;

Nhân thân:

- Ngày 08/11/2013, bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Q xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”,

- Ngày 10/4/2014, bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Q xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt của 02 bản án, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 23 tháng tù, chấp hành xong ngày 27/7/2015;

- Ngày 14/3/2018, bị Công an huyện P, tỉnh Q xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”;

- Ngày 30/01/2019, Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Q quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 20 tháng, chấp hành xong ngày 05/11/2019;

Tiền án: Ngày 10/11/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Ninh, tỉnh Q xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 18/3/2024;

Tiền sự: ngày 12/10/2022, bị UBND xã TL, huyện P xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, chưa nộp phạt;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/9/2024 và chuyển tạm giam ngày 02/10/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố T.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông Trần Xuân A, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Thôn 1, xã TT, thành phố T, tỉnh Q. Vắng mặt

- *Người làm chứng:* Ông Phan Hồng H, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Thôn 1, xã TT, thành phố T, tỉnh Q. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 26/9/2024, Huỳnh Ngọc A đi bộ lang thang tại khu vực ngã tư đường Nguyễn Hoàng - Trần Cao Vân, thành phố T thì gặp một người bạn tên Tây (không rõ lai lịch, Nguyên quen biết cách đây khoảng hơn 01 năm do làm phụ hồ chung ở xã Tam Tiến và cùng nghiện Heroine). Tây rủ Nguyên đi kiếm đồ trộm cắp để có tiền sử dụng ma túy, Nguyên đồng ý. Sau đó, Tây điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu xanh (không rõ biển kiểm soát) của Tây chở Nguyên đi dọc tuyến đường Nguyễn Tất Thành hướng xuống biển Tam Thanh để tìm đồ trộm cắp. Cả hai đi qua ngã tư đường Võ Chí Công rồi qua cầu trên đường Nguyễn Tất Thành. Khi vừa qua hết cầu Trường Giang thuộc thôn Tỉnh Thủy, xã Tam Thanh, thành phố T, Nguyên nhìn bên tay trái thì thấy trên bờ hồ tôm ở sát bên trái đường (theo hướng đường Võ Chí Công đến đường Thanh Niên) có một máy bơm nước loại DK-20 công suất 755W, hiệu WATER PUMP- HATAVINA của ông Trần Xuân A được che đậy bởi thùng xốp màu trắng ở trên. Nguyên nói Tây dừng xe lại để Nguyên xuống lấy máy bơm nước, còn Tây ở lại trên đường chờ Nguyên và canh có người thì báo cho Nguyên trốn. Tây dừng xe lại, Nguyên đi bộ xuống bờ kè rồi đi lại chỗ máy bơm, Nguyên lấy thùng xốp đậy máy bơm vớt sang một bên, Nguyên mở dây su quần ống nước, rút ống nước ra và dùng tay bứt đứt dây điện rồi xách máy bơm đi lên đường Nguyễn Tất Thành. Khi Nguyên vừa đi lên đến đường Nguyễn Tất Thành thì bị ông A phát hiện hô hoán mọi người xung quanh chạy tới giữ lại. Còn Tây thấy Nguyên bị giữ lại nên nổ máy xe bỏ chạy về hướng đường Võ Chí Công. Sau đó, ông A gọi báo Công an xã Tam Thanh đến hiện trường lập biên bản sự việc.

** Tang vật tạm giữ:*

01 (một) máy bơm nước loại DK-20, công suất 755W, hiệu WATER PUMP- HATAVINA

** Tại Bản kết luận định giá tài sản số 74/KL-HĐĐGTS ngày 30/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố T xác định: 01 mô tơ loại DK-20, hiệu WATER PUMP- HATAVINA trị giá 400.000 đồng.*

Tại bản Cáo trạng số 168/CT-VKSTK-HS ngày 28 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Q quyết định truy tố Huỳnh Ngọc A về tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội: Giữ nguyên

bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Huỳnh Ngọc A; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo. Đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc A từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo hối hận, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Bị cáo Huỳnh Ngọc A thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố T, tỉnh Q và bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố về tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), nên vụ án thuộc thẩm quyền xét xử của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Q theo quy định tại Điều 268 và Điều 269 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt bị hại, người làm chứng nhưng những người này đã có lời khai tại cơ quan điều tra được lưu trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Ngọc A thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng cùng tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Huỳnh Ngọc A đang có tiền án, tiền sự về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích và chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính nhưng vào ngày 26/9/2024, tại thôn Thủy, xã Tam Thanh, thành phố T, Huỳnh Ngọc A đã cùng với một người bạn tên Tây có hành vi tổ chức lén lút trộm cắp của ông Trần Xuân A 01 máy bơm nước loại DK-20, công suất 755W, hiệu WATER PUMP- HATAVINA, trị giá 400.000 đồng. Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, giữa bị cáo và Tây đã có sự cấu kết, bàn bạc, phân công nhiệm vụ nên thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức, đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng

pháp luật.

[2.2] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tài sản hợp pháp của cá nhân, tổ chức được pháp luật bảo vệ, người nào có hành vi xâm phạm bất hợp pháp tài sản của người khác đều bị pháp luật trừng trị, bị cáo là người có đủ năng lực để nhận thức điều đó nhưng vì để có tiền mua ma túy sử dụng, bị cáo và Tây cùng nhau thống nhất thực hiện hành vi trộm cắp nên đã lợi dụng sự mất cảnh giác của chủ sở hữu thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác vào giữa ban ngày. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội ở địa phương. Do vậy, cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm.

[2.3] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Vì vậy, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần phạm tội bị xử phạt tù nhưng bị cáo vẫn không thay đổi, điều này thể hiện bị cáo coi thường pháp luật, hình phạt không đủ răn đe, giáo dục bị cáo.

[2.4] Về áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự: Xét tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[2.5] Về loại hình phạt áp dụng: Hành vi của bị cáo là cố ý, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương nên Hội đồng xét xử áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm.

[2.6] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Tuy nhiên, bị cáo là đối tượng nghiện, không có việc làm ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[2.4] Về vật chứng và xử lý vật chứng:

Đối với 01 máy bơm nước loại DK20- công suất 755W, hiệu WATER PUMP-HATAVINA. Đây là tài sản của ông Trần Xuân A nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông A là phù hợp

[2.5] Về trách nhiệm dân sự:

Ông Trần Xuân A đã nhận lại máy bơm nước loại DK20- công suất 755W, hiệu WATER PUMP-HATAVINA và không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

[3] Về án phí:

Bị cáo Huỳnh Ngọc A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Về các vấn đề khác: Đối với người đàn ông tên Tây cùng bị cáo tham gia trộm máy bơm nước loại DK20- công suất 755W, hiệu WATER PUMP-HATAVINA của ông Trần Xuân A. Hiện không rõ lai lịch nên tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: điểm a khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo **Huỳnh Ngọc A** phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Ngọc A 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (là ngày 26/9/2024).

[2] Án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo Huỳnh Ngọc A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*)

[3] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Q xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND tỉnh Q;
- VKSND TP T;
- Công an TP T;
- Chi cục THADS TP T;
- TAND tỉnh Q;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Thị Thu Diễm

